

Số: 5342/QĐ-HVN

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2018

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Nông nghiệp Việt Nam trên cơ sở tổ chức lại Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ - TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-BNN-TCCB ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Nông nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 3563/QĐ-HVN ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Học viện Nông nghiệp Việt Nam;

Căn cứ Quy định đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức được ban hành kèm theo Quyết định số 1152/QĐ-NNH ngày 07 tháng 6 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội (nay là Học viện Nông nghiệp Việt Nam);

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, lao động hợp đồng năm 2018 của Học viện Nông nghiệp Việt Nam như sau:

- Kế hoạch bồi dưỡng chuẩn hóa công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo chuẩn nghiệp vụ của ngạch (biểu 1)

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước (biểu 2).

- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở nước ngoài (biểu 3).

Điều 2. Trưởng các đơn vị căn cứ vào kế hoạch đã được Giám đốc phê duyệt để cử công chức, viên chức, lao động hợp đồng đi đào tạo, bồi dưỡng. Các trường hợp không có trong kế hoạch trên sẽ không được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Tài chính và Kế toán, Trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, Ban TCCB, KV (7).



Nguyễn Thị Lan

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ
CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ Ở TRONG NƯỚC**

Kèm theo Quyết định số: *5342* /QĐ-HVN ngày *29* tháng 12 năm 2017
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian công tác, học tập	Cơ sở đào tạo, đơn vị đến công tác,	Nguồn kinh phí
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	1	2	3	4	5	6	7
	I. Khoa Chăn nuôi							
1	Phạm Thị Thu Hà		x					Tự túc
2	Cù Thị Thiên Thu				Hội thảo	2018	Một số Tỉnh	Tài trợ
3	Nguyễn Hoàng Thịnh				Thực tập sinh	2018	Vương quốc Bỉ	Tài trợ
4	Hà Xuân Bộ				Thực tập sinh	2018	Vương quốc Bỉ	Tài trợ
	II. Khoa CNSH							
5	Trịnh Thị Thu Thủy			x		Tháng 4/2018	Đại Học Bách khoa Hà Nội	Tự túc
	III. Khoa Cơ Điện							
6	Lương Thị Minh Châu			x		2018-2021	HVNNVN	Theo QĐ của HV
7	Ngô Quang Ước			x		2018-2021	Bách khoa HN, Học viện Quân sự	Theo QĐ của HV
8	Phạm Thị Lan Hương			x		2018-2022	Bách khoa HN, Học viện Quân sự	Theo QĐ của HV
9	Nguyễn Bắc Tuấn				Bồi dưỡng ngắn hạn nâng cao tay nghề phục vụ cho giảng dạy nghề cho sinh viên	Từ tháng 2 đến tháng 6/2018	ĐH Bách Khoa HN	Theo QĐ của HV
10	Kiều Văn Viên				Bồi dưỡng ngắn hạn nâng cao tay nghề phục vụ cho giảng dạy nghề cho sinh viên	Từ tháng 2 đến tháng 6/2018	ĐH Bách Khoa HN	Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian công tác, học tập	Cơ sở đào tạo, đơn vị đến công tác,	Nguồn kinh phí
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	1	2	3	4	5	6	7
	IV. Khoa CNTT							
11	Ngô Công Thắng			x		3-4 năm	Đại học Bách Khoa Hà Nội	Theo QĐ của HV
	V. Khoa Công nghệ TP							
12	Nguyễn Thị Bích Thùy				Tập huấn ngắn hạn			Theo QĐ của HV
13	Vũ Thị Kim Oanh				Tập huấn ngắn hạn			Theo QĐ của HV
	VI. Khoa KT & PTNT							
14	Lê Khắc Bộ			x		3 năm	HVNNVN	Theo QĐ của HV
15	Giang Hương			x		3 năm	HVNNVN	Theo QĐ của HV
16	Phạm Thị Thanh Thúy			x		3 năm	HVNNVN	Theo QĐ của HV
	VII. Khoa KT & QTKD							
17	Nguyễn Văn Phương				Digital Marketing	Tháng 4-tháng 6/2018	VINA Link	Theo QĐ của HV
18	Vũ Thị Hằng Nga			x		2018		Theo QĐ của HV
	VIII. Khoa LLCT & XH							
19	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		x			2018-2020	Khoa Triết - ĐH KHXH&NV	Theo QĐ của HV
20	Đỗ Thị Kim Hương			x		2018-2022	Đại học Luật Hà nội	Theo QĐ của HV
	IX. Khoa Nông học							
21	Nguyễn Đức Khánh			x		Từ 2018	Học viện Nông nghiệp VN	Theo QĐ của HV
22	Nguyễn Anh Đức			x		Từ 2018	Học viện Nông nghiệp VN	Theo QĐ của HV
23	Bùi Ngọc Tấn			x		Từ 2018	Học viện Nông nghiệp VN	Theo QĐ của HV
	XI. Khoa QLDD							
24	Nguyễn Thị Lan Anh			x		2018		Theo QĐ của HV
25	Nguyễn Tuấn Anh			x		2018		Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian công tác, học tập	Cơ sở đào tạo, đơn vị đến công tác,	Nguồn kinh phí
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	1	2	3	4	5	6	7
26	Nguyễn Thị Thu Hương			x		2018		Theo QĐ của HV
	X. Khoa Thú y							
27	Nguyễn Văn Phương			x				Theo QĐ của HV
	XI. Khoa Thủy sản							
28	Nguyễn Thị Dung		x			2018 - 2020	HVN	Theo QĐ của HV
	XII. TTGDTC & TT							
29	Nguyễn Văn Toàn				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
30	Nguyễn Tiến Tuấn				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
31	Nguyễn Văn Quảng				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
32	Nguyễn Thế Hân				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
33	Nguyễn Xuân Cừ				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
34	Lê Thị Kim Lan				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
35	Phan Thị Điều				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
36	Lương Thanh Hoa				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
37	Trần Văn Hậu				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
38	Đặng Đức Hoàn				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
39	Cao Hùng Dũng				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV
40	Nguyễn Đăng Thiện				chuyên môn nghiệp vụ về TĐTT			Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng				Thời gian công tác, học tập	Cơ sở đào tạo, đơn vị đến công tác,	Nguồn kinh phí
		Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)			
A	B	1	2	3	4	5	6	7
	XIII. Ban QLĐT							
41	Trần Thị Thanh Hà		x			2 năm		Theo QĐ của HV
42	Đỗ Thị Linh		x			2 năm		Theo QĐ của HV
43	Nguyễn Thị Lương		x			2 năm		Theo QĐ của HV
44	Lê Thị Soi		x			2 năm		Theo QĐ của HV
	XIV. Ban Thanh tra							
45	Nguyễn Công Ước				Nghiệp vụ thanh tra		Trường cán bộ thanh tra	Theo QĐ của HV
46	Nguyễn Hoàng Yên				Nghiệp vụ thanh tra		Trường cán bộ thanh tra	Theo QĐ của HV
	XV. Trung tâm ĐBCL							
47	Ngô Tuấn Anh				Đảm bảo chất lượng			Theo QĐ của HV
48	Vũ Thị Thúy Hằng				Đảm bảo chất lượng			Theo QĐ của HV
49	Bùi Thị Hậu				Đảm bảo chất lượng			Theo QĐ của HV
50	Lưu Thị Nguyệt				Đảm bảo chất lượng			Theo QĐ của HV
51	Phan Vũ Quỳnh My				Đảm bảo chất lượng			Theo QĐ của HV
52	Nguyễn Thị Thu				Đảm bảo chất lượng			Theo QĐ của HV

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ
CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ Ở NƯỚC NGOÀI
Kèm theo Quyết định số: 5342 /QĐ-HVN ngày 29 tháng 12 năm 2017
của Giám đốc Học viện Nông nghiệp Việt Nam

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng			Thời gian công tác, học tập	Nước đến, đơn vị đến công tác, học tập	Chương trình dự kiến làm việc	Nguồn kinh phí
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)				
A	B	1	2	3	4	5	6	7
	I. Khoa Chăn nuôi							
1	Nguyễn Thị Dương Huyền		x		2018-2021	Hà Lan		HB 911
2	Nguyễn Thị Xuân		x		2018-2021	Châu Âu hoặc châu Á		
3	Đào Thị Hiệp		x		2018-2021	Úc		HB của trường ĐH New England, Úc
4	Nguyễn Bá Mùi			Hội thảo	2018	Úc, Hàn Quốc, Thái, Hà Lan, Malaysia, Bì	Hội thảo về vấn đề an toàn thực phẩm, chăn nuôi thú y, Sinh lý TTĐV, Phúc lợi động vật	Tài trợ
5	Phạm Kim Đăng			Hội thảo	2018			Tài trợ
6	Cù Thị Thiên Thu			Hội thảo	2018			Tài trợ
7	Nguyễn Phương Giang			Hội thảo	2018			Tài trợ
8	Nguyễn Thị Huyền			Sau Tiến sĩ	1-3 năm	Hà Lan	Nghiên cứu biến đổi khí hậu	Hà Lan
	II. Khoa CNSH							
9	Bùi Thị Thu Hương			Tiếng Anh văn bằng 2	2018-2020	Philippin, Úc		Tự túc
	III. Khoa Cơ Điện							
10	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		x		2018-2021	Nhật Bản	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
11	Lương Thị Minh Châu		x		2018-2022	Nhật, Trung Quốc	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
12	Lưu Văn Chiến		x		2018-2022	Nhật, Trung Quốc	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
13	Nguyễn Trọng Minh		x		2018-2021	CHLB Nga	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
14	Nguyễn Kim Dung		x		2018-2021	Nhật Bản	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng			Thời gian công tác, học tập	Nước đến, đơn vị đến công tác, học tập	Chương trình dự kiến làm việc	Nguồn kinh phí
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)				
A	B	1	2	3	4	5	6	7
15	Nguyễn Hữu Hoàng		x		2018-2020	Nhật, Đức	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
16	Nguyễn Thị Thu Trang		x		2018-2020	Nhật, Đài Loan	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
17	Nguyễn Thị Duyên		x		2018-2020	Nhật Bản	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
18	Đào Xuân Tiến		x		2018-2020	Nhật Bản	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
19	Phạm Thị Lan Hương		x		2018-2021	Nhật Bản, Úc	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
20	Ngô Quang Ước		x		2018-2021	Nhật Bản	Nghiên cứu sinh	Ngân sách Nhà nước
21	Lê Thị Minh Thùy		x		3-4 năm			Học bổng
	IV. Khoa Công nghệ TP							
22	Nguyễn Thị Bích Thùy			Đào tạo ngắn hạn				
23	Nguyễn Thị Thanh Thùy			Đào tạo ngắn hạn				
24	Lê Minh Nguyệt		x					
25	Ngô Xuân Dũng		x					
26	Phan Thị Phương Thảo			nghiên cứu ngắn hạn				
27	Nguyễn Vĩnh Hoàng		x					
28	Vũ Thị Kim Oanh			Đào tạo ngắn hạn	21/2 đến 24/4/2018	Bỉ	Nâng cao trình độ chuyên môn	VLIR-UOS
29	Nguyễn Thị Thu Nga			x	tháng 7/2018	Thái Lan		
30	Hoàng Thị Minh Nguyệt			Ngoại ngữ				
31	Nguyễn Trọng Thăng			x		Thái Lan		
32	Trần Thị Định			Trao đổi nghiên cứu sau tiến sĩ về công nghệ sau thu hoạch	1.5 tháng	Đại học Leuven, Bỉ	Nghiên cứu về chu trình sinh tổng hợp ethylene của quả cà chua	Nasfosted

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng			Thời gian công tác, học tập	Nước đến, đơn vị đến công tác, học tập	Chương trình dự kiến làm việc	Nguồn kinh phí
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)				
A	B	1	2	3	4	5	6	7
33	Trần Thị Thu Hằng			Staff upgrade	21/02/2018 - 22/4/2018	Vương quốc Bỉ, Đại học Công giáo Leuven	Học 3 môn học trong chương trình master CNTP tại Leuven; viết bài giảng môn học Food Packaging cho chương trình đào tạo master CNTP trong dự án VLIR Vietnam Network Biosciences on Food	VLIR-UOS
	V. Khoa KT & PTNT							
34	Lê Phương Nam		x			Philippines		HB các tổ chức
35	Nguyễn Hữu Giáp		x			Nhật Bản		HB Nhật
36	Trần Thị Như Ngọc		x		3 năm	Thái Lan		Học bổng Thái Lan
37	Lương Thị Dân		x		4 năm	Nhật Bản		HB Nhật
38	Đoàn Bích Hạnh		x		4 năm	Nhật Bản		Ngân sách Nhà nước
39	Nguyễn Thị Huyền Châm		x		4 năm	HB Đức		Ngân sách Nhà nước
40	Trần Nguyên Thành	x			2 năm	Nhật Bản		Ngân sách Nhà nước
41	Vũ Thị Thu Hương	x			2 năm			Ngân sách Nhà nước
42	Đỗ Thị Nhài		x		4 năm	Nhật Bản		Ngân sách Nhà nước
43	Bạch Văn Thùy		x		4 năm	Trung Quốc		Ngân sách Nhà nước
44	Vũ Khắc Xuân		x		5 năm	Úc		HB Úc
45	Bùi Văn Quang		x		4 năm	Nhật Bản		HB Nhật
	VI. Khoa Kế toán & QTKD							
46	Vũ Thị Hải		x		2021-2024	Australia		Ngân sách Nhà nước
47	Bùi Thị Mai Linh		x		2022-2025	Brunei		Ngân sách Nhà nước
48	Nguyễn Thị Thùy Dung		x		2023-2026	Hàn Quốc		Ngân sách Nhà nước
	VII. Khoa Nông học							
49	Bùi Thế Khuynh		x		2018-2022	Úc, Pháp		Học bổng
50	Trần Thiện Long		x		2018- 2022	Úc, Nhật Bản		Học bổng
51	Phạm Thị Huyền Trang		x		2018-2023	Trung Quốc		Tự túc

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng			Thời gian công tác, học tập	Nước đến, đơn vị đến công tác, học tập	Chương trình dự kiến làm việc	Nguồn kinh phí
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)				
A	B	1	2	3	4	5	6	7
52	Nguyễn Anh Đức		x		2018-2022	Nhật Bản		Học bổng
53	Bùi Ngọc Tấn		x		2018-2022	Nhật Bản		Học bổng
	VIII. Khoa QLDD							
54	Nguyễn Tú Điệp		x		2018 - 2021	Nhật Bản		Ngân sách Nhà nước
55	Nguyễn Khắc Việt Ba		x		2018			
56	Bùi Nguyên Hạnh		x		2018	Nga		
	IX. Khoa Sư phạm & NN							
57	Trần Thị Thu Hiền		x		2018 - 2021	The University of Auckland, New Zealand		Tự túc
	X. Khoa Thú y							
58	Vũ Đức Hạnh		x		2018-2022	Nhật, Thái Lan		
59	Lê Ngọc Ninh		x		2018-2022	Nhật, Thái Lan		
60	Dương Văn Nhiệm				tập huấn ngắn hạn về phương pháp giảng dạy trong thú y	2 tuần (dự kiến cuối tháng 1-2018)	Châu Âu (theo Dự án REVET của Học viện NNVN)	Dự án REVET
61	Cam Thị Thu Hà		x		4 năm (Từ 2018 - 2021)	Nhật Bản	Nghiên cứu, hoàn thành luận án tiến sĩ	Chính phủ
62	Nguyễn Thị Trang			Sau tiến sĩ	khóa chuyên sâu ngắn hạn	3 tháng	Áo	Tìm kiếm
63	Lê Văn Phan			Post doc		Mỹ	Học về kỹ thuật sx kháng thể đơn dòng, vaccin cho vật nuôi	HB Giáo sư
64	Nguyễn Văn Giáp			Post doc	2018	Mỹ	Học về kỹ thuật sx vaccin phòng bệnh cho vật nuôi	HB Giáo sư
65	Lê Văn Trường		x		2018	Nhật Bản, Hàn Quốc	Học về kỹ thuật truyền nhiễm gene ứng dụng trong sản xuất vaccin tái tổ hợp	HB Nhà nước

STT	Họ và tên	Nội dung đào tạo, bồi dưỡng			Thời gian công tác, học tập	Nước đến, đơn vị đến công tác, học tập	Chương trình dự kiến làm việc	Nguồn kinh phí
		Thạc sĩ	Tiến sĩ	Khác (ghi rõ nội dung)				
A	B	1	2	3	4	5	6	7
66	Vũ Thị Ngọc		x		2018	Nhật Bản, Hàn Quốc	Học về kỹ thuật chẩn đoán sinh học phân tử một số bệnh do virus gây ra ở gia súc	HB Nhà nước
67	Cao Thị Bích Phượng		x		2018	Nhật Bản, Hàn Quốc	Học về đặc tính sinh học phân tử của virus gây tiêu chảy trên gia súc	HB Nhà nước
68	Nguyễn Văn Phương		TS	Xen kẽ				
69	Trần Minh Hải		x		4 năm	Hàn Quốc		
	XI. Ban QLĐT							
70	Trần Thị Thu Phương			Bồi dưỡng chuyên môn Côn trùng	3 tháng	Nhật Bản		JASSO
	XII. Ban Thanh tra							
71	Trịnh Hồng Kiên		x		2018-2022	Hàn Quốc	Biotechnology	Giáo sư
	XIII. Trung tâm ĐBCL							
72	Ngô Tuấn Anh				Tập huấn bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và Học viện		AUN	Học viện
73	Vũ Thị Thủy Hằng				Tập huấn bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng Học viện		AUN	Học viện
74	Bùi Thị Hậu		x					Học viện

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ
CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ Ở TRONG NƯỚC

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																		Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí	
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghiệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh			Khác (ghi rõ nội dung)
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
	I. Khoa Chăn nuôi																					
1	Vũ Thị Thủy Hằng										x											
2	Trần Hiệp	x																				Theo QĐ của HV
3	Phạm Kim Đăng																					Theo QĐ của HV
4	Cù Thị Thiên Thu																x					Theo QĐ của HV
5	Nguyễn Phương Giang			x													x					Theo QĐ của HV
6	Đàm Thị Dung										x						x	x				Theo QĐ của HV
7	Nguyễn Chí Thành			x													x					Theo QĐ của HV
8	Nguyễn Hoàng Thịnh			x													x	x				Theo QĐ của HV
9	Hà Xuân Bộ			x													x					Theo QĐ của HV
10	Nguyễn Thị Châu Giang										x						x					Theo QĐ của HV
11	Nguyễn Thị Tuyết Lê		x																			Theo QĐ của HV
12	Lê Việt Phương			x																		Theo QĐ của HV
13	Hoàng Thị Thu Hiền										x											Theo QĐ của HV
14	Đinh Thị Yên				x																	Theo QĐ của HV
15	Bùi Thị Bích										x											Theo QĐ của HV
16	Vũ Thị Ngân										x											Theo QĐ của HV
17	Vũ Trà My										x											Theo QĐ của HV
18	Dương Thu Hương			x																		Theo QĐ của HV
19	Nguyễn Thị Vinh			x																		Theo QĐ của HV
	II. Khoa Công nghệ sinh học																					
20	Đông Huy Giới	x															x				Trong nước	Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																			Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghiệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh	Khác (ghi rõ nội dung)		
21	Bùi Thị Thu Hương																x	x			Trong nước	Theo QĐ của HV
22	Nguyễn Thị Thúy Hạnh			x																	Trong nước	Theo QĐ của HV
23	Phí Thị Cẩm Miện																x	x			Trong nước	Theo QĐ của HV
24	Nguyễn Thị Bích Lưu									x	x						x	x			Trong nước	Theo QĐ của HV
25	Phạm Thị Thu Hằng									x	x							x			Trong nước	Theo QĐ của HV
26	Nguyễn Thị Cẩm Châu			x																		Theo QĐ của HV
27	Nguyễn Đức Bách			x																		Theo QĐ của HV
28	Tổng Văn Hải						x	-x														Theo QĐ của HV
	III. Khoa Cơ Điện																					
29	Nguyễn Thị Thúy Hằng									x	x											Theo QĐ của HV
30	Nguyễn Hữu Hương																x					Theo QĐ của HV
31	Nông Văn Nam										x											Theo QĐ của HV
32	Hoàng Đức Liên		x																			Theo QĐ của HV
33	Lê Văn Dũng										x											Theo QĐ của HV
34	Nguyễn Thanh Hải	x		x													x					Theo QĐ của HV
35	Hoàng Xuân Anh																x	x				Theo QĐ của HV
36	Ngô Thị Hiền			x	x																	Theo QĐ của HV
37	Ngô Trí Dương		x																			Theo QĐ của HV
38	Nguyễn Thị Châu										x											Theo QĐ của HV
39	Trần Thị Thúy An										x							x				Theo QĐ của HV
40	Bùi Thị Lan Hương																x	x				Theo QĐ của HV
41	Nguyễn Quang Huy			x													x					Theo QĐ của HV
42	Nguyễn Xuân Trường	x																				Theo QĐ của HV
43	Nguyễn Thị Duyên			x													x	x				Theo QĐ của HV
44	Đào Xuân Tiến			x													x	x				Theo QĐ của HV
45	Ngô Quang Ước			x													x	x				Theo QĐ của HV
46	Phạm Thị Lan Hương																x	x				Theo QĐ của HV
47	Nguyễn Thị Huyền Thanh			x													x	x				Theo QĐ của HV
48	Nguyễn Xuân Thiêt			x																		Theo QĐ của HV
49	Nguyễn Chung Thông			x																		Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																	Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí		
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghiệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ			Quốc phòng - An ninh	Khác (ghi rõ nội dung)
50	Dương Thành Huân			x																		
	IV. Khoa CNTT																					Theo QĐ của HV
51	Lê Thị Diệu Thủy																x	x			các trung tâm	Theo QĐ của HV
52	Nguyễn Hà Thanh																x	x				Theo QĐ của HV
53	Nguyễn Thị Bích Thủy																x					Theo QĐ của HV
54	Nguyễn Thủy Hằng			x														x				Theo QĐ của HV
55	Phan Quang Sáng			x																		Theo QĐ của HV
56	Phạm Việt Nga			x																	Học viện	Theo QĐ của HV
57	Nguyễn Thị Huyền																	x				Theo QĐ của HV
58	Lê Thị Hạnh																x	x			ĐH Hà nội BDNgoại ngữ: Đại học HN; BD tin học: HVNNVN	Theo QĐ của HV
59	Ngô Công Thắng																	x			Học viện	Theo QĐ của HV
60	Thân Thị Huyền																	x				Theo QĐ của HV
61	Giảng Thị Huệ									x								x				Theo QĐ của HV
62	Lê Văn Hồ									x												Theo QĐ của HV
63	Dương Thị Hồng Vân																	x				Theo QĐ của HV
64	Đặng Thị Thanh Bình																	x				Theo QĐ của HV
65	Trịnh Thị Nhâm					x												x				Theo QĐ của HV
66	Nguyễn Thị Bích Hồng						x															Theo QĐ của HV
	V. Khoa Công nghệ TP																					Theo QĐ của HV
67	Nguyễn Thị Thanh Thủy		x																			
68	Lê Minh Nguyệt			x																		Theo QĐ của HV
69	Ngô Xuân Dũng																x	x				Theo QĐ của HV
70	Phan Thị Phương Thảo																x	x				Theo QĐ của HV
71	Nguyễn Vĩnh Hoàng																x	x				Theo QĐ của HV
72	Lê Mỹ Hạnh																x	x				Theo QĐ của HV
73	Vũ Thị Kim Oanh			x																		Theo QĐ của HV
74	Nguyễn Thị Thu Nga			x																		Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																	Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí		
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghịệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ			Quốc phòng - An ninh	Khác (ghi rõ nội dung)
75	Hoàng Thị Minh Nguyệt																					
76	Nguyễn Thị Hoàng Lan																	x			Học Viện Nông	Theo QĐ của HV
77	Lại Thị Ngọc Hà			x													x	x				Theo QĐ của HV
	VI. Khoa KT & PTNT																					Theo QĐ của HV
78	Tô Thế Nguyên			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
79	Nguyễn Thị Thu Quỳnh			x																		Theo QĐ của HV
80	Nguyễn Viết Đăng	x		x																		Theo QĐ của HV
81	Hà Thị Thanh Mai				x																HVNNVN	Theo QĐ của HV
82	Nguyễn Thị Thiêm			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
83	Lê Thị Thanh Loan			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
84	Đỗ Thị Diệp			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
85	Phạm Thanh Lan			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
86	Trần Thị Thu Trang			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
87	Nguyễn Thị Hải Ninh			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
88	Nguyễn Thị Dương Nga			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
89	Nguyễn Hữu Nhuận			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
90	Giang Hương			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
91	Đặng Xuân Phi				x																HVNNVN	Theo QĐ của HV
92	Nguyễn Minh Đức			x																		Theo QĐ của HV
93	Nguyễn Thị Thu Phương			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
94	Đỗ Thị Nhài			x																	HVNNVN	Theo QĐ của HV
95	Đinh Hải Chung					x															HVNNVN	Theo QĐ của HV
96	Nguyễn Doãn Lâm					x															HVNNVN	Theo QĐ của HV
97	Trần Văn Long											x										Theo QĐ của HV
98	Phạm Kiều My											x										Theo QĐ của HV
99	Hoàng Thị Trang											x										Theo QĐ của HV
100	Ninh Xuân Trung											x										Theo QĐ của HV
101	Đặng Nam Phương											x										Theo QĐ của HV
	VII. Khoa KT & QTKD																					Theo QĐ của HV
102	Nguyễn Anh Trù			x																		Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																		Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí		
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghệ thuật vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh			Khác (ghi rõ nội dung)	
103	Nguyễn Văn Phương			x																			
104	Nguyễn Trọng Tuýnh																x						
105	Bùi Hồng Quý																	x				Theo QĐ của HV	
106	Đặng Thị Kim Hoa																					Theo QĐ của HV	
	VIII. Khoa LLCT & XH																					Theo QĐ của HV	
107	Tạ Quang Giảng			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
108	Vũ Hải Hà			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
109	Vũ Thị Thu Hà			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
110	Trần Khách Dư			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
111	Hà Thị Hồng Yến			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
112	Nguyễn Đắc Dũng	x																				HV CTQG	Theo QĐ của HV
113	Trần Thị Mai	x		x																		HV CTQG	Theo QĐ của HV
114	Trương Thị Thu Hạnh			x													x	x				HV Quản lý	Theo QĐ của HV
115	Hà Thị Yến			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
116	Nguyễn Thị Thanh Minh			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
117	Nguyễn Thị Thanh Hòa			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
118	Lê Văn Hùng			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
119	Đỗ Thị Hạnh			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
120	Nguyễn Thị Sơn			x																		HVNNVN	Theo QĐ của HV
121	Lê Thị Xuân			x													x	x				HVNNVN	Theo QĐ của HV
122	Vũ Văn Tuấn																	x				HVNNVN	Theo QĐ của HV
123	Trịnh Thị Ngọc Anh																	x				HVNNVN	Theo QĐ của HV
124	Nguyễn Thị Ngân			x														x				HVNNVN	Theo QĐ của HV
125	Đỗ Thị Kim Hương	x		x													x	x				HVNNVN	Theo QĐ của HV
126	Tô Thái Hà																					HVNNVN	Theo QĐ của HV
	IX. Khoa Nông học																						Theo QĐ của HV
127	Phạm Thị Ngọc			x																			Theo QĐ của HV
128	Nguyễn Thanh Tuấn			x																			Theo QĐ của HV
129	Vũ Thị Thu Hiền																						Theo QĐ của HV
130	Lê Thị Tuyết Châm			x																			Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																	Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí			
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghịếp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ			Quốc phòng - An ninh	Khác (ghi rõ nội dung)	
131	Nguyễn Hồng Hạnh			x																			
132	Đỗ Thị Hương			x																			Theo QĐ của HV
133	Nguyễn Thị Ái Nghĩa			x																			Theo QĐ của HV
134	Trần Thị Vân Anh					x											x						Theo QĐ của HV
135	Nguyễn Thị Nhâm					x											x						Theo QĐ của HV
136	Lê Ngọc Anh		x	x																			Theo QĐ của HV
137	Nguyễn Đức Tùng			x																			Theo QĐ của HV
	X. Khoa Môi trường																						
138	Đinh Hồng Duyên																	x				Ngoại ngữ Nước ngoài	Theo QĐ của HV
139	Nguyễn Thị Minh		x	x																			Theo QĐ của HV
140	Vũ Thị Xuân Hương								x	x													Theo QĐ của HV
141	Nguyễn Thế Bình			x														x				Ngoại ngữ nước ngoài	Theo QĐ của HV
142	Vũ Thị Hoàn			x																			Theo QĐ của HV
143	Nguyễn Thị Khánh Huyền																x	x					Theo QĐ của HV
144	Ngô Thế Ân	x																					Theo QĐ của HV
145	Nguyễn Đình Thi			x																			Theo QĐ của HV
146	Phan Thị Thuý			x																			Theo QĐ của HV
147	Phạm Văn Hội			x																			Theo QĐ của HV
148	Nguyễn Thị Thu Hà			x																			Theo QĐ của HV
149	Dương Thị Huyền			x																			Theo QĐ của HV
150	Nguyễn Tuyết Lan			x																			Theo QĐ của HV
151	Nguyễn Xuân Xanh								x														Theo QĐ của HV
152	Phạm Trung Đức									x							x						Theo QĐ của HV
153	Phùng Thị Vinh									x							x						Theo QĐ của HV
154	Nguyễn Thị Vân Anh																x	x					Theo QĐ của HV
155	Nguyễn Thị Hiền			x														x					
156	Đoàn Thúy Ái			x																			
157	Chu Thị Thanh																x	x					Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																		Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí	
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghịệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh			Khác (ghi rõ nội dung)
158	Vũ Thị Huyền			x																		Theo QĐ của HV
	XI. Khoa QLDD																					Theo QĐ của HV
159	Trần Trọng Phương	x	x																			Theo QĐ của HV
160	Trần Quốc Vinh	x	x																			Theo QĐ của HV
161	Đỗ Văn Nhạ		x																			Theo QĐ của HV
162	Phan Thị Thanh Huyền		x																			Theo QĐ của HV
163	Đỗ Thị Đức Hạnh		x																			Theo QĐ của HV
164	Phạm Phương Nam		x																			Theo QĐ của HV
165	Nguyễn Văn Quân		x																			Theo QĐ của HV
166	Phan Quốc Hưng		x																			Theo QĐ của HV
167	Luyện Hữu Cừ		x																			Theo QĐ của HV
168	Lê Thị Giang		x																			Theo QĐ của HV
169	Phạm Văn Văn		x																			Theo QĐ của HV
170	Nguyễn Thị Thu Hiền		x																			Theo QĐ của HV
171	Nguyễn Tuấn Anh			x																		Theo QĐ của HV
172	Quyên Thị Lan Phương			x																		Theo QĐ của HV
173	Nguyễn Thu Hà			x																		Theo QĐ của HV
174	Nguyễn Thị Lan Anh			x																		Theo QĐ của HV
175	Nguyễn Thị Thu Hương			x																		Theo QĐ của HV
176	Ngô Thị Dung			x																		Theo QĐ của HV
177	Ngô Thanh Sơn			x																		Theo QĐ của HV
178	Nguyễn Thị Giang			x																		Theo QĐ của HV
179	Phan Văn Khuê			x																		Theo QĐ của HV
180	Phạm Bích Tuấn					x																Theo QĐ của HV
181	Trần Thị Lệ Hà					x																Theo QĐ của HV
182	Nguyễn Khắc Năng										x											Theo QĐ của HV
183	Nguyễn Đức Hùng										x											Theo QĐ của HV
184	Nguyễn Thọ Hoàng										x											Theo QĐ của HV
185	Nguyễn Thị Cẩm Hà										x											Theo QĐ của HV
186	Nguyễn Đức Hường										x											Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																	Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí	
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghịệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ			Quốc phòng - An ninh
187	Hà Văn Tú										x										
188	Nguyễn Thị Lịch																	x			
	XII. Khoa SP & NN																				Theo QĐ của HV
189	Nguyễn Thị Bích Liên										x										Theo QĐ của HV
190	Trần Thị Hà Nghĩa			x																	Theo QĐ của HV
191	Đặng Thị Vân		x																		Theo QĐ của HV
																					Theo QĐ của HV
192	Trần Thị Thanh Tâm																x			Các cơ sở ĐT ngoại ngữ	Theo QĐ của HV
193	Đỗ Ngọc Bích															x	x			TT Tin học HV, các cơ sở ĐT ngoại ngữ	Theo QĐ của HV
194	Lý Thanh Hiền															x	x			TT Tin học HV,	Theo QĐ của HV
	XIII. Khoa Thú y																				
195	Nguyễn Thị Lan																				
196	Trịnh Đình Thâu		x															x			Theo QĐ của HV
197	Trần Thị Đức Tám			x																	Theo QĐ của HV
198	Lại Thị Lan Hương	x	x	x																	Theo QĐ của HV
199	Hoàng Minh Sơn			x																	Theo QĐ của HV
200	Nguyễn Thị Minh Phương								x												Theo QĐ của HV
201	Cam Thị Thu Hà																				Theo QĐ của HV
202	Nguyễn Thị Trang			x													x			Theo Học viện	Theo QĐ của HV
203	Nguyễn Thị Hương Giang																			Theo Học viện	Theo QĐ của HV
204	Lê Văn Phan			x																Theo Học viện	Theo QĐ của HV
205	Nguyễn Văn Giáp			x																	Theo QĐ của HV
206	Tạ Thị Kim Chung						x														Theo QĐ của HV
207	Lương Quốc Hưng					x															Theo QĐ của HV
208	Phạm Hồng Thanh					x											x				Theo QĐ của HV
209	Bùi Khánh Linh			x													x				Theo QĐ của HV
																					Theo QĐ của HV

TT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																		Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghịệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh		
210	Bùi Thị Tô Nga			x						x											
211	Nguyễn Thị Yến							x												Bộ KH&CN	Theo QĐ của HV
212	Đào Lê Anh									x											Theo QĐ của HV
213	Nguyễn Thị Huyền							x													Theo QĐ của HV
214	Nguyễn Thị Thu Hằng							x													Theo QĐ của HV
215	Trương Quang Lâm							x													Theo QĐ của HV
216	Nguyễn Thị Hoa																				Theo QĐ của HV
217	Nguyễn Văn Hải								x												Theo QĐ của HV
218	Trần Văn Nền								x								x				Theo QĐ của HV
219	Đinh Phương Nam								x							x	x				Theo QĐ của HV
	XIV. Khoa Thủy sản																				
220	Trần Thị Năng Thu															x				HVN	Theo QĐ của HV
221	Võ Quý Hoan				x															HVN	Theo QĐ của HV
222	Nguyễn Thị Toàn															x				HVN	Theo QĐ của HV
223	Nguyễn Thị Năng															x	x			HVN	Theo QĐ của HV
224	Lê Văn Giang																		Đào tạo chuyên môn Phòng thí nghiệm	HVN	Theo QĐ của HV
	XV. TTGDTC & TT																				
225	Nguyễn Đăng Thiện															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
226	Nguyễn Xuân Cừ															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
227	Trần Văn Tác															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
228	Hoàng Văn Hưng															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
229	Nguyễn Văn Toàn															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
230	Lê Thị Kim Lan			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
231	Trần Văn Hậu			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
232	Cao Hùng Dũng			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
233	Phan Thị Điều			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
234	Nguyễn Văn Quảng			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																		Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghiệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh		
235	Đặng Đức Hoàn			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
236	Đào Quang Trung			x												x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
237	Lương Thanh Hoa															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
238	Nguyễn Thế Hân															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
239	Cao Trường Giang															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
240	Phạm Quốc Đạt															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
241	Lê Trọng Động															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
242	Nguyễn Anh Tuấn															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
243	Nguyễn Tiến Tuấn															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
244	Đỗ Thành Trung															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
245	Nguyễn Văn Thơ						x									x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
246	Bùi Thị Phương Cúc															x	x			Học viện	Theo QĐ của HV
	XVI. Khoa GDQP																				
247	Nguyễn Thị Hoài Hương						x									x	x				Theo QĐ của HV
248	Ngô Quang Long																x				Theo QĐ của HV
	XVII. Ban QLĐT																				
249	Nguyễn Phương Dung					x										x	x				Theo QĐ của HV
250	Trần Thị Thanh Hà					x										x	x				Theo QĐ của HV
251	Đỗ Thị Linh					x										x	x				Theo QĐ của HV
252	Nguyễn Thị Lương															x	x				Theo QĐ của HV
253	Nguyễn Văn Phơ															x	x				Theo QĐ của HV
254	Trần Thị Thu Phương															x	x				Theo QĐ của HV
255	Lê Thị Soi																x				Theo QĐ của HV
256	Vũ Thị Khánh Toàn					x															Theo QĐ của HV
257	Nguyễn Quang Tự	x																			Theo QĐ của HV
258	Nguyễn Anh Tuấn															x	x				Theo QĐ của HV
259	Nguyễn Thị Tuyết					x										x	x				Theo QĐ của HV
260	Nguyễn Hồng Việt						x									x	x				Theo QĐ của HV
	XVIII. Ban TC & KT																				
261	Phạm Văn Hùng															x					

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																		Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí	
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghịệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ	Quốc phòng - An ninh			Khác (ghi rõ nội dung)
262	Trần Quang Trung	x																				
263	Nguyễn Thị Thủy Dung																x					
264	Trần Thị Thu Trang																x	x				
265	Vũ Đình Tâm																x	x				
266	Hoàng Bạch Dương																x	x				
267	Nguyễn Thị Thanh Huyền																x	x				
268	Vũ Thị Trang																x	x				
269	Phạm Thị Thúy																x	x				
270	Lê Thị Phương Thơm																x	x				
	XIX. Ban Thanh tra																x	x				
271	Nguyễn Công Ước			x																		
272	Nguyễn Đình Thi			x																		Theo QĐ của HV
273	Lê Thị Hải					x																Theo QĐ của HV
274	Nguyễn Hoàng Yến																x	x				Theo QĐ của HV
	XX. Trung tâm ĐBCL																x	x				Theo QĐ của HV
275	Vũ Thị Thúy Hằng		x																			Theo QĐ của HV
276	Phan Vũ Quỳnh My						x															Theo QĐ của HV
277	Bùi Thị Hậu																x	x				Theo QĐ của HV
278	Lưu Thị Nguyệt																x					Theo QĐ của HV
279	Nguyễn Thị Thu																x					Theo QĐ của HV
	XXI. Ban TCCB																x	x				Theo QĐ của HV
280	Bùi Thị Kim Vân																x					
281	Nguyễn Thị Lười																x					
282	Ngô Thị Minh Nguyệt																x					
	XXII. Viện PTCNCĐ																x					
283	Vũ Công Cảnh																					
284	Nguyễn Thị Huệ											x										Theo QĐ của HV
	XXIII. Viện SHNN												x									Theo QĐ của HV
285	Nguyễn Thị Sơn											x										
286	Nguyễn Thị Thanh Phương								x													Theo QĐ của HV
																						Theo QĐ của HV

STT	Họ và tên	Nội dung bồi dưỡng																	Cơ sở bồi dưỡng	Nguồn kinh phí		
		Cao cấp LLCT	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghiệp vụ SP	Chuyên viên chính	Chuyên viên	Nghiên cứu viên chính	Nghiên cứu viên	Kỹ sư chính	Kỹ sư	Kế toán viên chính	Kế toán viên	Thư viện viên chính	Thư viện viên	Bác sĩ chính	Tin học	Ngoại ngữ			Quốc phòng - An ninh	Khác (ghi rõ nội dung)
287	Đỗ Thị Thu Hà								x													
288	Hồ Thị Thu Thanh							x														Theo QĐ của HV
289	Nguyễn Thị Thùy							x														Theo QĐ của HV
290	Vũ Thị Hằng									x												Theo QĐ của HV
291	Phạm Thị Hải									x												Theo QĐ của HV
	XXIV. TTTT-TVLĐC									x												Theo QĐ của HV
292	Phạm Thị Thanh Mai																					
293	Đinh Nguyệt Ánh													x								Theo QĐ của HV
294	Nguyễn Thị Thanh Bình														x							Theo QĐ của HV
295	Phạm Thị Dịu															x	x					Theo QĐ của HV
296	Lê Hồng Giang															x	x					Theo QĐ của HV
297	Bùi Thị Thúy Hải															x	x					Theo QĐ của HV
298	Mai Thị Hiền																					Theo QĐ của HV
299	Lê Thị Huệ														x		x					Theo QĐ của HV
300	Trần Thị Thu Huyền															x						Theo QĐ của HV
301	Nguyễn Thị Ngọc Lan															x						Theo QĐ của HV
302	Nguyễn Thị Phương Lan																					Theo QĐ của HV
303	Vũ Thị Hồng Lan															x	x					Theo QĐ của HV
304	Phạm Thị Luyến														x	x	x					Theo QĐ của HV
305	Nguyễn Thị Mến															x	x					Theo QĐ của HV
306	Trần Thị Nga															x	x					Theo QĐ của HV
307	Tô Văn Nguyễn	x								x						x	x					Theo QĐ của HV
308	Nguyễn Thị Ngọc Anh																	x				Theo QĐ của HV
309	Tổng Ngọc Khánh															x	x					Theo QĐ của HV
																	x					Theo QĐ của HV
310	Hoàng Thị Hậu															x	x		Nghiệp vụ thư viện	ĐH văn hóa/ĐH KHXH & NV		Theo QĐ của HV
311	Trần Việt Hà															x	x		Nghiệp vụ thư viện			Theo QĐ của HV